TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **02**/2022/QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Khu Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Bà Thị M, sinh năm: 1966

Chị Điểu Thị Phương L, sinh năm: 1994

HKTT: Khu Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú: Khu Đ1, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Thị M đồng ý trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị S số tiền vay là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Thời hạn trả tiền chậm nhất là ngày 30/4/2023.

- Bị đơn chị Điểu Thị Phương L đồng ý trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị S số tiền vay là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Thời hạn trả tiền cụ thể như sau

Lần 1: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 28/02/2023

Lần 2: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 30/03/2023
Lần 3: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 30/04/2023
Lần 4: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 30/05/2023
Lần 5: Trả 2.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 30/06/2023
Lần 6: Trả 1.000.000đ. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 30/07/2023

Đến hạn trả nợ mà bà Thị M, chị Điểu Thị Phương L không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đến thời hạn trả tiền nếu bị đơn chị Điểu Thị Phương L vi phạm một trong các thời hạn trả nợ (đến thời hạn thỏa thuận không trả) thì nguyên đơn bà Nguyễn Thị S có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chậm trả kể cả tiền chưa đến thời hạn trả.

- Về án phí: Bà Thị M nhận nộp tiền án phí DSST là 400.000đ. Chị Điểu Thị Phương L nhận nộp 300.000đ tiền án phí DSST. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị S số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp trước là 725.000đ theo biên lai thu tiền số 0000751 ngày 16/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH